THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

Dự thảo 18/11/2026

QUYẾT ĐỊNH

Về trợ cấp một lần đối với chuyên gia và cán bộ, công nhân, viên chức được cử sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về trợ cấp một lần đối với người được cử sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đối tượng, điều kiện, mức trợ cấp, hồ sơ, trình tự, thủ tục và trách nhiệm tổ chức thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với người được cơ quan có thẩm quyền cử sang giúp Lào từ 01 tháng 5 năm 1975 đến ngày 31 tháng 12 năm 1988 và sang giúp Căm-pu-chi-a từ 01 tháng 01 năm 1979 đến hết ngày 31 tháng 8 năm 1989.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định này là chuyên gia và cán bộ, công nhân, viên chức làm việc trong cơ quan Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị của Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền cử sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a trong thời gian quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm người đã nghỉ hưu, nghỉ việc vì mất sức lao động, người đang công tác, người nghỉ việc chờ hưởng chế độ hưu trí và người đã thôi việc.

2. Không áp dụng chế độ trợ cấp quy định tại Quyết định này đối với:

a) Người đã được hưởng trợ cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Quyết định số 87-CT ngày 01 tháng 3 năm 1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng;

b) Cán bộ, chiến sĩ quân tình nguyện Việt Nam làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào và Căm-pu-chi-a;

c) Người đã được giải quyết chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg.

Điều 3. Điều kiện hưởng trợ cấp

1. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này được hưởng trợ cấp khi có đủ các điều kiện sau:

a) Có giấy tờ, tài liệu xác định thuộc đối tượng được cơ quan có thẩm quyền cử sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a;

b) Có thời gian làm việc thực tế tại Lào, Căm-pu-chi-a từ đủ 12 tháng trở lên, kể cả thời gian cộng dồn;

c) Chưa hưởng chế độ quy định tại điểm a, điểm c khoản 3 Điều 2 Quyết định này.

2. Trường hợp người thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 đã chết mà chưa được giải quyết chế độ thì thân nhân được lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ theo Quyết định này.

Thân nhân gồm: cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi.

Điều 4. Mức trợ cấp một lần

1. Đối tượng có thời gian làm việc thực tế tại Lào, Căm-pu-chi-a từ đủ 12 tháng trở lên được hưởng trợ cấp một lần; cứ một năm (đủ 12 tháng) được trợ cấp 3.000.000 đồng nhưng tổng mức trợ cấp tối đa không quá 36.000.000 đồng.

2. Khi tính thời gian hưởng trợ cấp, thời gian có tháng lẻ được tính như sau:

a) Từ đủ 06 tháng trở lên được tính tròn là 01 năm;

b) Dưới 06 tháng được tính bằng một nửa năm.

3. Trường hợp có nhiều thời kỳ được cử sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a thì thời gian thực tế được cộng dồn để tính hưởng trợ cấp.

Điều 5. Căn cứ xác định đối tượng và thời gian thực tế làm việc tại Lào, Căm-pu-chi-a

1. Quyết định cử đi, quyết định điều động, quyết định phân công công tác, quyết định về nước hoặc giấy tờ khác của cơ quan có thẩm quyền thể hiện việc được cử sang hoặc thời gian làm việc tại Lào, Căm-pu-chi-a;

2. Lý lịch cán bộ, công chức, viên chức; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; hồ sơ bảo hiểm xã hội được lập trong quá trình công tác có ghi nhận thời gian công tác, làm việc tại Lào, Căm-pu-chi-a;

3. Hồ sơ, sổ sách, danh sách cán bộ, công nhân, viên chức; hồ sơ lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; hồ sơ khen thưởng và các giấy tờ, tài liệu khác được cơ quan,

tổ chức có thẩm quyền lập hoặc quản lý có thông tin về việc cử đi hoặc thời gian làm việc tại Lào, Căm-pu-chi-a;

4. Hồ sơ, tài liệu lưu trữ của cơ quan, đơn vị cử đi, cơ quan chủ quản, cơ quan kế thừa chức năng, nhiệm vụ hoặc cơ quan lưu trữ có thẩm quyền về nhiệm vụ, thời gian, địa bàn hoạt động của cơ quan, đơn vị tại Lào, Căm-pu-chi-a.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp

1. Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định này;

Trường hợp đối tượng đã chết thì đại diện thân nhân lập Tờ khai theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Một trong các giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 5 Quyết định này.

Trường hợp giấy tờ, tài liệu quy định tại Điều 5 chỉ ghi nhận cán bộ, công nhân, viên chức được cử đi làm việc tại Lào, Căm-pu-chi-a nhưng không thể hiện thời gian cụ thể thì cơ quan, đơn vị quản lý căn cứ hồ sơ, tài liệu lưu trữ để xác nhận thông tin theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền giải quyết chế độ.

Người đề nghị giải quyết chế độ không phải nộp lại giấy tờ, tài liệu đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc cơ quan giải quyết chế độ có thể khai thác, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trình tự, thủ tục giải quyết

1. Đối tượng hoặc thân nhân đối tượng nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 5 ngày làm việc, có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ;

b) Xác nhận thông tin về cư trú, tình trạng của đối tượng và thân nhân thuộc phạm vi quản lý;

c) Chuyển hồ sơ đến Sở Nội vụ.

3. Sở Nội vụ trong thời gian 10 ngày làm việc, có trách nhiệm:

a) Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ;

b) Khai thác hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức đang quản lý hồ sơ, tài liệu cung cấp thông tin cần thiết để xác định đối tượng và thời gian hưởng trợ cấp;

c) Ban hành quyết định hưởng trợ cấp một lần đối với trường hợp đủ điều kiện; trường hợp không đủ điều kiện phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 8. Nguyên tắc giải quyết đối với hồ sơ, tài liệu của cơ quan, đơn vị đã tổ chức lại, chuyển đổi hoặc chấm dứt hoạt động

Trường hợp cơ quan, đơn vị cử đối tượng sang Lào, Căm-pu-chi-a đã giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi mô hình tổ chức hoặc chấm dứt hoạt động thì cơ quan, đơn vị kế thừa quản lý hoặc lưu trữ hồ sơ, tài liệu có trách nhiệm cấp giấy xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định này.

Điều 9. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp quy định tại Quyết định này do ngân sách trung ương bảo đảm.

2. Việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện;

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn việc khai thác, đối chiếu hồ sơ, tài liệu lịch sử để xác định đối tượng.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan lưu trữ và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp, đối chiếu hồ sơ, tài liệu thuộc phạm vi quản lý phục vụ việc giải quyết chế độ.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức xét duyệt và chi trả chế độ trợ cấp theo Quyết định này.

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

1. Hồ sơ đã nộp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục được xem xét, giải quyết theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg.

2. Trường hợp hồ sơ đã nộp trước ngày Quyết định này có hiệu lực nhưng không đủ điều kiện xem xét, giải quyết theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg thì được đề nghị xem xét lại theo Quyết định này.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2027.

2. Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào

và Căm-pu-chi-a và Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Thị Thanh Trà